

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 66/2023/HS-ST

Ngày: 15-8-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Bích Lệ

2. Bà Nguyễn Thị Yên Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Ông Huỳnh Thanh Phước – Kiểm sát viên.

(Tham gia tại điểm cầu trung tâm)

Ngày 15 tháng 8 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình và Điểm cầu Th phần Nhà tạm giữ công an huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

Bùi Quang Th, sinh năm 1975

Nơi sinh: Tỉnh Hà Nam

Nơi cư trú: Thôn 9, xã L, huyện B, tỉnh Đ.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang C (đã chết) và bà Hoàng Thị Đ (đã chết); vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 05/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngày 03/11/2015, Th chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa thi hành nghĩa vụ bồi thường dân sự theo Bản án nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Tạm giam: Ngày 12/5/2023.

Bị cáo có mặt (*Tham gia tại điểm cầu Th phần: Nhà tạm giữ công an huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận*)

- Bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1947; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ tự quản số 1, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

2. Công ty TNHH xây dựng Phan Đình

Địa chỉ: L, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đình Ch – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trịnh Hoàng V, sinh năm 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố X, thị trấn C1, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:* Lương Vĩnh Linh, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Nh, xã S1, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

(Tham gia tại điểm cầu trung tâm)

1. Công chức Tòa án: Ông Đa Văn Thắng

2. Kiểm sát viên: Ông Lư Ngọc Quý

3. Công an huyện Bắc Bình: Ông Phạm Thanh Phố, ông Lý Thành Công, ông Nguyễn Hữu Phú.

(Tham gia tại điểm cầu Th phần)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 28/7/2020, Bùi Quang Th, sinh năm 1975, thường trú tại thôn 9, xã L, huyện B, tỉnh Đ (có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản tại Bản án số 23/2015/HSST ngày 05/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng) điều khiển xe mô tô không có biển số đến trụ sở Công ty xây dựng Phan Đình tại thôn L, thị trấn S, huyện B để lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Th điều khiển xe mô tô đến dừng bên ngoài tường rào, rồi lén lút leo qua tường vào khuôn viên công ty xây dựng Ph. Th đi đến chỗ để các tấm khung kim loại dùng làm khuôn đúc bê-tông trong xây dựng. Th lấy trộm 03 tấm kim loại (02 tấm kim loại nặng 26 kg và có kích thước (55 x 30) cm; 01 tấm kim loại nặng 48 kg và có kích thước (203 x 60) cm) đem bỏ qua tường rào của công ty Ph. Sau đó, Th trèo qua tường rào, rồi đặt 03 tấm kim loại vừa trộm được lên yên xe mô tô để chở đi tiêu thụ. Khi Th vừa chạy xe đi thì ông Phan Đình H (sinh năm: 1954; trú tại: Thôn L, thị trấn S, B, Bình Thuận) là bảo vệ của Công

ty xây dựng Ph phát hiện, tri hô nên Th bỏ lại xe mô tô và 03 tấm kim loại, rồi bỏ chạy bộ tàu thoát. Qua xác minh, Công an thị trấn Lương Sơn đã mời Th về trụ sở làm việc. Th thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp 03 tấm kim loại nêu trên và cho Th về.

Ngoài ra trong quá trình làm việc, Th còn khai nhận: Những ngày trước đó, trong tháng 7/2020 (Th không nhớ rõ từng ngày cụ thể), Th có 05 lần khác với thủ đoạn tương tự, trèo qua tường rào Công ty xây dựng Phan Đình, vào khuôn viên của công ty để lấy trộm tổng cộng 08 tấm kim loại, trong đó có: 04 (bốn) tấm kim loại, mỗi tấm nặng 19 kg và có kích thước (90 x 45) cm; 01 (một) tấm kim loại, nặng 12 kg, kích thước (102 x 63) cm; 01 (một) tấm kim loại, nặng 10 kg, kích thước (102 x 60) cm; 01 (một) tấm kim loại, nặng 06 kg, kích thước (70 x 56) cm và 01 (một) tấm kim loại, nặng 23 kg, kích thước (70 x 56) cm đem đi bán cho tiệm thu mua phế liệu do ông Nguyễn Thái Hiền, sinh năm 1970 ở khu phố Lương Nam, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình làm chủ tiệm được 1.000.000 đồng. Công an thị trấn Lương Sơn đã tiến hành thu hồi được 08 tấm kim loại nêu trên.

Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 30/7/2020, Bùi Quang Th tiếp tục rủ Lương Vĩnh L2, sinh năm: 1995 thường trú tại: thôn N, xã S, B, Bình Thuận (có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản) đi trộm cắp tài sản thì Linh đồng ý. Linh điều khiển xe mô tô không biển số của Th (xe mô tô khác) chở Th ngồi sau đến dừng lại bên ngoài tường rào của Công ty xây dựng Ph tại thôn Đ, thị trấn S, huyện B. Th lén lút trèo qua tường vào khuôn viên của công ty Ph. Th lần lượt khiêng 02 (hai) khung kim loại, mỗi khung nặng 18 kg, kích thước (60 x 110) cm và 01 (một) tấm kim loại, nặng 42 kg, kích thước (55 x 150) cm (loại dùng làm khuôn đúc bê-tông trong xây dựng) bỏ ra ngoài tường. L2 đứng ở bên ngoài cảnh giới và giúp Th đỡ 02 khung kim loại và 01 tấm kim loại đặt lên yên xe mô tô. Sau đó, Th trèo qua tường rào để ra ngoài, rồi điều khiển xe mô tô chở L2 ngồi phía sau trên 02 khung kim loại và tấm kim loại để đi tiêu thụ thì bị lực lượng Công an thị trấn Lương Sơn tuần tra, phát hiện. Th hoảng sợ nên hất các khung kim loại và tấm kim loại xuống đất. L2 cũng nhảy xuống xe thì bị lực lượng Công an bắt giữ. Riêng Th điều khiển xe mô tô chạy thoát. Qua làm việc, Linh đã khai nhận cùng Th trộm 02 khung kim loại và 01 tấm kim loại nêu trên của Công ty xây dựng Ph.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày 30/7/2020, Công an thị trấn Lương Sơn phát hiện Th đang chở 02 (hai) khung kim loại, mỗi khung nặng 07 kg, kích thước (300 x 23) cm trên đường thuộc khu phố Bắc Sơn, thị trấn Lương Sơn thì giữ Th và xe mô tô cùng tang vật đưa về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan Công an, Th thừa nhận hành vi cùng Lương Vĩnh L2 trộm cắp 02 khung kim loại và 01 tấm kim loại dùng làm

khuôn đúc bê-tông trong xây dựng như nêu trên. Riêng 02 khung kim loại kích thước (300x23)cm, Th khai lượm được bên ngoài hàng rào nhà máy thủy điện Bắc Bình. Sau khi làm việc, Cơ quan Công an cho Th về.

Ngày 30/7/2020, Phan Đình H làm đơn báo mất 02 khung kim loại và 12 tấm kim loại gửi đến Công an thị trấn Lương Sơn.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày 15/01/2021, Bùi Quang Th một mình đi bộ từ nhà Nguyễn Đình H (tên thường gọi là T Giá; sinh năm: 1988; trú tại: Tổ tự quản số 1, xã P, huyện B, tỉnh Bình Thuận) đến tiệm tạp hóa của nhà bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1947 ở tổ tự quản số 1, xã P, huyện B để mua thuốc lá hút và mua kẹo thì thấy chiếc xe mô tô 86H3 – 7713 dựng dưới gốc cây si phía trước bên phải nhà bà T nên Th nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. Sau khi mua đồ xong, Th đi về nhà H. Khoảng 15 phút sau thì Th quay lại nhà của bà T với mục đích lấy trộm chiếc xe mô tô 86H3 – 7713. Th quan sát thấy chiếc xe mô tô 86H3 – 7713 không có người trông coi nên Th lén lút đi đến dắt bộ chiếc xe ra khỏi nhà bà T. Đi được khoảng 20 m thì Th dùng tay phải giật dây điện nối vào ổ khóa xe mô tô rồi đạp nổ máy xe chạy đi. Sau đó, Th đem xe mô tô biển số 86H3-7713 bán cho Hoàng Cao T1, sinh năm: 1984 ở khu phố Lương Tây, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình. Khi đến nhà Thắng, Th hỏi T1: “mày có mua xe này không, tao mới lấy trộm được trên Phan Lâm”, T1 nhìn vào chiếc xe thì T1 nói không mua. Lúc này Th nói với T1: “để tao nổ máy cho mày xem thử”. Khi Th nổ máy xe thì Thắng đồng ý mua xe mô tô với giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Sau khi bán xe, Th đi đến nhà Lâm Hoàng Quốc (sinh năm: 1997; trú tại: khu phố Lng, thị trấn S, huyện B) gặp một người tên Trung (không xác định được nhân thân, lai lịch) dùng số tiền trên mua ma túy (loại Heroin) để sử dụng 300.000 đồng, còn lại 200.000 đồng Th tiêu xài cá nhân hết.

Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày 15/01/2021, bà T phát hiện bị mất xe mô tô biển số 86H3-7713 nên đến Công an xã Phan Lâm trình báo sự việc và nhờ người nhà đi tìm. Đến sáng ngày 16/01/2021, bà T đưa 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) cho ông Trần Văn T (sinh năm: 1955; là chồng của bà T) và Trần Văn Tuấn (sinh năm: 1979; là con rể của bà T) đến thị trấn Lương Sơn gặp và đưa số tiền trên cho ông Huỳnh Tấn L2 (tên thường gọi là bé Hai; sinh năm: 1980; trú tại: khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; là con rể của bà T) để đi tìm chuộc chiếc xe mô tô trên. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày ông L2 thấy Trần Anh T3 (tên thường gọi là Cọt; sinh năm: 1987; trú tại: Tổ tự quản số 1, xã Phan Lâm, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; con ruột của bà T) và Huy đang giữ Th tại ngã ba Đại Ninh, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình, nên đã đưa Th đến trụ sở Công

an thị trấn Lương Sơn trình báo. Tại Cơ quan Công an Th khai nhận đã lấy trộm chiếc xe trên tại nhà của bà T ở xã Phan Lâm rồi chạy đến bán cho T1. Khi nghe Th khai như vậy, ông L2 có đi đến nhà của Thắng để hỏi chuộc chiếc xe mô tô trên thì Thắng nói Th có đem chiếc xe mô tô trên đến nhà Thắng để hỏi bán nhưng T1 không mua, rồi Th chạy chiếc xe mô tô trên đi đâu không rõ nên ông L2 có đi tìm trên khu vực thị trấn Lương Sơn. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày 16/01/2021, ông Linh tìm thấy chiếc xe mô tô biển số 86H3-7713 trong bụi cây ở gần trạm Kiểm lâm thuộc khu phố Bắc Sơn, thị trấn Lương Sơn, huyện Bắc Bình và chiếc xe mô tô đã sơn Th màu xanh, biển số tháo rời để ở ba ga trước của xe. Ông L2 cùng ông Tư và Tuấn đem xe mô tô biển số 86H3-7713 giao nộp cho Công an thị trấn Lương Sơn lập biên bản tạm giữ. Công thị trấn Lương Sơn phối hợp với Công an xã Phan Lâm xác minh, rồi chuyển toàn bộ hồ sơ cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

*** Tại Kết luận định giá tài sản số: 21/2021/HĐĐG-TTHS ngày 15/3/2021** của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận:

1 - Giá trị tài sản 03 tấm kim loại (trong đó 02 tấm kim loại nặng 26 kg và có kích thước (55 x 30) cm; 01 tấm kim loại nặng 48 kg và có kích thước (203 x 60) cm) bị mất trộm ngày 28/7/2020 là 350.000 đồng.

2 - Giá trị tài sản 02 (hai) khung kim loại, mỗi tấm nặng 18 kg, kích thước (60 x 110) cm và 01 (một) tấm kim loại, nặng 42 kg, kích thước (55 x 150) cm bị mất trộm ngày 30/7/2020 là 273.000 đồng.

3 - Giá trị tài sản 08 tấm kim loại (trong đó: 04 (bốn) tấm kim loại, mỗi tấm nặng 19 kg và có kích thước (90 x 45) cm; 01 (một) tấm kim loại, nặng 12 kg, kích thước (102 x 63) cm; 01 (một) tấm kim loại, nặng 10 kg, kích thước (102 x 60) cm; 01 (một) tấm kim loại, nặng 06 kg, kích thước (70 x 56) cm và 01 (một) tấm kim loại, nặng 23 kg, kích thước (70 x 56) cm) bị mất trộm trong tháng 7/2020 là 465.500 đồng.

Tổng công (1)+(2)+(3): 1.088.500 đồng

***Tại Kết luận định giá tài sản số: 10/2021/HĐĐG-TTHS ngày 18/01/2021** của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình kết luận:

- Giá trị tài sản: 01 (một) xe mô tô biển số 86H3 – 7713, nhãn hiệu EPSECIAL, loại 110H, màu đỏ, số máy: 110E - 0004141, số khung: 43SA*0083010* mua lại vào năm 2016 tại thời điểm bị mất trộm vào ngày 15/01/2021 là 1.000.000 đồng.

Đối với 01 chiếc xe mô tô không biển số, không rõ số máy, số khung RRDCC4UMAX008719; 01 chiếc xe mô tô không biển số, số máy

VPD0R150FMG00001925, số khung VPDDCG022PD001923. Cơ quan điều tra đã tra cứu nhưng không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Cơ quan điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

Đối với 02 khung kim loại (mỗi khung nặng 07 kg, kích thước (300 x 23) cm). Cơ quan điều tra đã xác minh, nhà máy thủy điện Bắc Bình không có tài sản trên và cũng không báo mất tài sản. Do vậy, không xác định được chủ tài sản đối với 02 khung kim loại. Cơ quan điều tra sẽ tạm giữ để tiếp tục xác minh xử lý.

Đối với hành vi của ông Nguyễn Thế Hiền khi mua 08 tấm kim loại từ Bùi Quang Th, ông Hiền không biết tài sản trên là do Th phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý Hiền là phù hợp.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 86H3 – 7713, bị can Bùi Quang Th khai sau khi lấy trộm của bà Nguyễn Thị T thì Th đem bán cho Hoàng Cao Thắng với số tiền 500.000 đồng. Th có nói cho Thắng biết chiếc xe mô tô biển số 86H3-7713 là do Th lấy trộm được tại xã Phan Lâm, huyện Bắc Bình. Tuy nhiên, hiện nay Thắng không có mặt ở địa phương, không rõ đi đâu, làm gì, Cơ quan điều tra chưa làm việc được với Thắng nên chưa có cơ sở xử lý Thắng về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, có căn cứ xử lý sau.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Bùi Quang Th đang chấp hành hình phạt tù 12 tháng theo Bản án số 34/2021/HSST ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận. Sau khi chấp hành xong hình phạt tù, Bùi Quang Th không về địa phương, đi đâu, làm gì không rõ nên Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định truy nã đối với Bùi Quang Th. Cơ quan điều tra tách hành vi của Lương Vĩnh Linh để xử lý trước và tiếp tục truy bắt Bùi Quang Th để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với Lương Vĩnh Linh đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù tại Bản án số 60/2022/HSST ngày 06/5/2022.

Đến ngày 12/5/2023, Cơ quan điều tra đã bắt được bị can Bùi Quang Th tại huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng nên tiến hành phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra bị can.

Về tang, vật chứng của vụ án: Sau khi định giá, Cơ quan điều tra đã giao trả 02 khung kim loại và 12 tấm kim loại cho công ty xây dựng Phan Đình, giao trả xe mô tô biển số 86H3-7713 cho bà Nguyễn Thị T.

Về phần dân sự: Sau khi nhận lại tài sản, đại diện công ty xây dựng Phan Đình và bà Nguyễn Thị T không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS.HBB ngày 10/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Bùi Quang Thành về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang Th phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Áp dụng: Điểm b, khoản 1, Điều 173; Điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quang Thành từ 12 tháng đến 15 tháng tù ;

Bị cáo Bùi Quang Th không tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình.

Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên có cơ sở để xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Bùi Quang Thành không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Về nội dung:

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Quang Th đã thừa nhận: Trong tháng 07/2020, tại Công ty xây dựng Phan Đình thuộc thôn L, thị trấn S, huyện B và ngày 15/01/2021 tại xã Phan Lâm, huyện Bắc Bình. Bị cáo Bùi Quang Th, một mình lén lút lấy trộm 11 tấm kim loại trị giá 815.500 đồng, cùng

với Lương Vĩnh Linh lén lút lấy trộm 02 khung kim loại và 01 tấm kim loại trị giá 273.000 đồng của Công ty xây dựng Ph thì bị phát hiện. Ngoài ra, bị cáo Bùi Quang Th một mình tiếp tục lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 86H3-7713 của bà Nguyễn Thị T trị giá 1.000.000 đồng. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả lại cho bị hại..

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Quang Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Với hành vi nêu trên và hậu quả để lại, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Bùi Quang Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự là có cơ sở và đúng pháp luật.

Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia, trong đó bị cáo Bùi Quang Th là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Trương Vĩnh Linh và cùng với bị cáo Lương Vĩnh L2 thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 30/7/2020. Do đó, các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra. Đối với Lương Vĩnh L2 đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù tại Bản án số 60/2022/HSST ngày 06/5/2022. Nay, tiếp tục xét xử đối với bị cáo Bùi Quang Th.

Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội phải bị xử lý nhưng do bản chất tham lam, tư lợi cá nhân và xem thường pháp luật, bị cáo đã phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu. Bị cáo phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, nghĩ nên tuyên cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra để cải tạo, giáo dục bị cáo trở Th công dân có ích cho xã hội đồng thời để răn đe các đối tượng khác có ý đồ phạm tội tương tự.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này, bị cáo Bùi Quang Thành thực hiện hành vi phạm tội phạm tội nhiều lần. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) cần áp dụng đối với bị cáo.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tuy nhiên, xét sau khi phạm tội, bị cáo Bùi Quang Thành đã Th khẩn khai báo, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Đây là những tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s, khoản 1; khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Hội đồng xét xử sẽ quan tâm để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản trộm cắp đã được thu hồi giao trả cho bị hại. Bị hại cũng không yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[7] Về án phí: Bị cáo Bùi Quang Thành phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ vào:* Khoản 1, Điều 268; Khoản 1, Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Quang Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm g, khoản 1, Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*);

Xử phạt: Bị cáo Bùi Quang Th 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 5 năm 2023.

2. *Về án phí:*

Áp dụng: Khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Bùi Quang Th phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 15/8/2023). Bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Quốc Tuấn